

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế làm việc của
Ban Công tác Người cao tuổi thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Người cao tuổi ngày 23/11/2009;

Căn cứ Quyết định số 2219/QĐ-TTg ngày 07/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc kiện toàn Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BNV ngày 19/9/2014 của Bộ Nội vụ quy định về Ban Công tác Người cao tuổi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ban công tác Người cao tuổi huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Căn cứ Quyết định 873/QĐ-UBND ngày 26/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc kiện toàn Ban Công tác người cao tuổi thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 3.3.8.6./TTr-SYT ngày 17/4/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Công tác Người cao tuổi thành phố Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 5112/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Công tác Người cao tuổi thành phố Hà Nội.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố, các thành viên Ban Công tác người cao tuổi Thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan; Chủ tịch UBND các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBQG về Người cao tuổi;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Phó Chủ tịch UBND TP Vũ Thu Hà;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Hội NCT TP;
- VPUB: PCVP P.T.T.Huyền, các phòng: KGVX, NC, TH;
- Lưu VT, KGVX (Nhưng).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Thu Hà

QUY CHẾ

Làm việc của Ban Công tác Người cao tuổi thành phố Hà Nội
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của UBND thành phố Hà Nội)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Ban Công tác Người cao tuổi thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban Công tác) là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo, phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, địa phương trong việc giải quyết những vấn đề liên quan về cơ chế, chính sách để thực hiện công tác người cao tuổi.

Điều 2. Các thành viên Ban Công tác có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Công tác, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Công tác về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Trưởng ban Ban Công tác Người cao tuổi Thành phố sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân Thành phố; các Phó Trưởng ban Ban Công tác và các ủy viên Ban Công tác sử dụng con dấu của cơ quan nơi công tác trong công tác, chỉ đạo, điều hành hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Chương II**TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CÔNG TÁC****Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Trưởng ban**

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Công tác; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Công tác.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Công tác để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Người cao tuổi, các chính sách về người cao tuổi và các chương trình, đề án, dự án thuộc kế hoạch, Chiến lược Quốc gia về người cao tuổi từng giai đoạn.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Công tác.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Phó Trưởng ban Thường trực Ban Công tác - Phó Giám đốc Sở Y tế Hà Nội.
- Thay mặt Trưởng ban chủ trì và điều phối hoạt động chung của Ban Công tác khi được Trưởng ban ủy quyền.

- Giúp Trưởng ban trực tiếp điều phối các hoạt động của Ban Công tác về triển khai thực hiện Luật, chính sách, chiến lược, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch về người cao tuổi từng giai đoạn.

- Tham mưu cho Trưởng ban chỉ đạo các sở, ban, ngành, các đơn vị liên quan và các xã, phường tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch về công tác người cao tuổi và kiểm tra việc thực hiện chính sách pháp luật về người cao tuổi.

- Phối hợp tổ chức thống kê người cao tuổi và tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác người cao tuổi các cấp.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời đề xuất với Trưởng ban những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban Công tác.

- Trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc Ban Công tác Người cao tuổi.

2. Phó Trưởng Ban Công tác (Chủ tịch Hội Người cao tuổi thành phố Hà Nội)

- Chỉ đạo Hội Người cao tuổi Thành phố và Hội Người cao tuổi các xã, phường xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động, lồng ghép hoạt động tư vấn, phục vụ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi trên địa bàn Thành phố. Chủ trì công tác giám sát các chính sách hỗ trợ đối với người cao tuổi.

- Hướng dẫn Hội Người cao tuổi các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động về người cao tuổi ở địa phương.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của các Ủy viên Ban Công tác

1. Tham mưu giúp Trưởng ban Ban Công tác xây dựng chương trình công tác và các hoạt động để thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác người cao tuổi.

2. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện những nội dung liên quan về người cao tuổi thuộc chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Công tác và báo cáo về công việc được phân công phụ trách. Định kỳ hàng năm (trước ngày 31/12) báo cáo Trưởng ban Ban Công tác về tiến độ, kết quả thực hiện các nội dung thuộc phạm vi quản lý của sở, ngành, đoàn thể (thông qua Sở Y tế, Cơ quan thường trực của Ban Công tác).

Điều 7. Tổ giúp việc

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, tổ chức xã hội theo dõi hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan và các xã, phường giúp Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai, thực hiện kế hoạch và thực hiện quản lý nhà nước về công tác người cao tuổi.

- Tham mưu xây dựng các chương trình, kế hoạch công tác của Ban công tác người cao tuổi. Tổng hợp báo cáo công tác về người cao tuổi.

- Kiến nghị và phối hợp với các sở, ban, ngành trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố lấy ý kiến góp ý các chính sách về người cao tuổi.

- Tham gia công tác kiểm tra thực hiện các chính sách của Nhà nước và của Thành phố về chăm sóc phát huy vai trò người cao tuổi.

- Làm đầu mối cung cấp, tiếp nhận và tổng hợp tài liệu, báo cáo Thành phố và các sở, ban, ngành, đoàn thể thành viên và các Ủy viên Ban Công tác.

- Chuẩn bị nội dung và các điều kiện tổ chức các hội nghị của Ban Công tác, các phiên họp của Thường trực Ban Công tác, các phiên làm việc của Trưởng ban, các Phó Trưởng ban.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện chương trình công tác của Ban Công tác, các quyết định, kết luận các phiên họp của Ban Công tác.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Ban Công tác làm việc theo chế độ đề cao trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu, thông qua các phiên họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban khi được ủy quyền.

2. Các thành viên Ban Công tác làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Thành viên Ban Công tác đi công tác, học tập từ 06 tháng trở lên hoặc có sự thay đổi về nhân sự thì cơ quan chủ quản có trách nhiệm báo cáo Trưởng ban và cử người thay thế bằng văn bản (thông qua Sở Y tế, Cơ quan thường trực của Ban Công tác).

Điều 9. Đơn vị đầu mối giúp việc Cơ quan thường trực của Ban Công tác

Sở Y tế là Cơ quan thường trực của Ban Công tác.

Sở Y tế giao Phòng Bảo trợ xã hội là đơn vị đầu mối (phối hợp với Văn phòng Hội Người cao tuổi Thành phố) giúp việc cho Ban Công tác theo sự phân công của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

Đơn vị đầu mối có trách nhiệm giúp việc cho cơ quan thường trực của Ban Công tác và thực hiện các nhiệm vụ: tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về người cao tuổi; tập huấn, nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi cho cán bộ làm công tác người cao tuổi; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện các quy định, chính sách, pháp luật về người cao tuổi.

Điều 10. Chế độ họp

1. Ban Công tác định kỳ họp ít nhất 01 lần/năm; trường hợp cần thiết, Trưởng ban Ban Công tác có thể triệu tập họp đột xuất.

2. Trưởng ban Ban Công tác quyết định việc mời thêm các tổ chức, cá nhân có liên quan tham dự các cuộc họp Ban Công tác.

3. Các cuộc họp Ban Công tác phải được thông báo bằng văn bản (kèm theo các tài liệu liên quan) về nội dung, thời gian và địa điểm trước 05 ngày làm việc. Các thành viên Ban Công tác và các đại biểu được mời có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến tham luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp Ban Công tác.

Trường hợp nội dung cần xin ý kiến mà không thể tổ chức họp, các Ủy viên Ban Công tác có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản đến Cơ quan thường trực của Ban Công tác.

4. Kết luận của Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban (được ủy quyền tại các phiên họp) được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Ban Công tác được ngân sách Nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở Y tế.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm thực hiện

1. Các thành viên Ban Công tác có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, địa phương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các đoàn thể nhân dân trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội đối với việc thực hiện công tác người cao tuổi.

2. Các Thủ trưởng sở, ban, ngành, hội, đoàn thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm tạo điều kiện để Ban Công tác hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến công tác người cao tuổi.

Điều 13. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

Cơ quan Thường trực Ban Công tác chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, Sở Y tế tổng hợp ý kiến, đề xuất nội dung cần bổ sung, sửa đổi trình Trưởng ban xem xét, quyết định./.